



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 5

CD Trên con đường học tập · Bài 17–18 (T1 tr. 89–97)



Tuần 10

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Cuốn từ điển của ông

Sinh nhật mười tuổi, Nam được ông tặng một cuốn từ điển tiếng Việt dày cộp. Bìa sách đã sờn, góc trang hơi ngả vàng vì ông dùng nó suốt mấy chục năm. Lúc đầu, Nam chẳng mấy thích món quà ấy. Một hôm, đọc truyện, cậu gặp từ «chính trực» mà không hiểu nghĩa. Ông bảo Nam mở từ điển và chỉ cách tìm: các từ được xếp theo thứ tự chữ cái, cứ lần theo chữ cái đầu, rồi đến các chữ cái tiếp theo. Chỉ một lát, Nam đã tìm thấy: «chính trực: ngay thẳng, không gian dối». Nam thích thú vô cùng. Từ đó, gặp từ lạ nào, cậu cũng tra từ điển rồi ghi vào một cuốn sổ nhỏ. Cuối năm, sổ đã kín gần trăm từ. Nam hiểu rằng ông đã tặng mình cả một kho chữ.

- Ông tặng Nam quà gì? (A) Truyện tranh (B) Bút máy (C) Từ điển
- Từ điển xếp từ theo thứ tự nào? (A) Số trang (B) Độ dài (C) Chữ cái
- Điều gì làm Nam đổi ý, thích cuốn từ điển?
(A) Ông khen Nam học giỏi (B) Sổ của Nam kín trăm từ (C) Nam tự tra được từ khó
- Câu «ông đã tặng mình cả một kho chữ» có ý gì?

? Bài 2: Luyện từ và câu: sử dụng từ điển – đúng ghi Đ, sai ghi S

- ☐ a) Từ điển tiếng Việt cho biết nghĩa của từ.
- ☐ b) Muốn tìm từ «sách», ta mở phần chữ cái S.
- ☐ c) Trong từ điển, từ «ăn» đứng sau từ «bàn».

Bài 3: Luyện từ và câu: xếp các từ theo đúng thứ tự trong từ điển

1. mèo, ba, gà, chó →

2. học, bút, vở, sách →

Bài 4: Mở rộng vốn từ: nối từ có tiếng «chính» với nghĩa của nó

1. chính trực

a. rất đúng, không sai lệch

2. chính xác

b. thật sự, đúng nghĩa

3. chính nghĩa

c. ngay thẳng, không gian dối

4. chân chính

d. lẽ phải, điều đúng đắn

Bài 5: Viết: đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách

Viết đoạn văn giới thiệu một nhân vật em thích trong một cuốn sách.

Tên sách; nhân vật là ai, ngoại hình, tính cách, việc làm nổi bật; vì sao em thích.



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 10

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. C (Từ điển)
2. C (Chữ cái)
3. C (Nam tự tra được từ khó)
4. Cuốn từ điển giúp Nam hiểu và học thêm được rất nhiều từ ngữ mới.

Bài 2: Luyện từ và câu: sử dụng từ điển – đúng ghi Đ, sai ghi S

- a) Đ b) Đ c) S

Bài 3: Luyện từ và câu: xếp các từ theo đúng thứ tự trong từ điển

1. mèo, ba, gà, chó → **ba, chó, gà, mèo**
2. học, bút, vở, sách → **bút, học, sách, vở**

Bài 4: Mở rộng vốn từ: nối từ có tiếng «chính» với nghĩa của nó

- 1 – c 2 – a 3 – d 4 – b

Bài 5: Viết: đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách

Dàn ý gợi ý: Mở đoạn – giới thiệu tên sách và nhân vật (VD: cậu bé Nam trong truyện em đọc). Thân đoạn – vài nét ngoại hình; tính cách nổi bật (ham học, tốt bụng...); một, hai việc làm đáng nhớ chứng tỏ tính cách đó. Kết đoạn – vì sao em yêu quý nhân vật, em học được điều gì.

onhi.app/phiếu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5